TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK R'LẤP** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2019/HS-ST.
Ngày: 18-4-2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hà.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Thùy và bà Hoàng Thị Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hoà, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp tham gia phiên tòa: Ông Phan Minh Tuấn - Kiểm Sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2019/TLST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Hoàng T, tên gọi khác: Hoàng Anh T, sinh năm 1990 tại tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Thôn Đ, xã D, huyện C, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng A, sinh năm 1959 và bà Cao Thị P, sinh năm 1960; có vợ là Trương Thị Kim N, sinh năm 1994 và 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2018.

Nhân thân: Ngày 08-01-2014 bị Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu xử phạt 07 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo Bản án số 02/2014/HS-ST, chấp hành xong hình phạt ngày 13-6-2014; ngày16-12-2014 bị Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu xử phạt 09 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo Bản án số 130/2014/HS-ST, chấp hành xong hình phạt ngày 08-7-2015.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04-10-2018 đến ngày 10-10-2018; từ ngày 24-12-2018 đến ngày 27-12-2017 và tạm giam từ ngày 27-12-2018 – *Có mặt.*

Người bị hại:

Chị Đào Thị Thúy H, sinh năm 1989 – *Vắng mặt*

Địa chỉ: Tổ dân phố A, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

Anh Phạm Trường A, sinh năm 1970 – *Vắng mặt*

Địa chỉ: Thôn B, xã K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Trần Văn H, sinh năm 1987 – *Vắng mặt*

Địa chỉ: Thôn Q, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

Chị Trương Thị T, sinh năm 1968 – *Vắng mặt*

Địa chỉ: Thôn H, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 04-10-2018, Hoàng T mượn xe mô tô nhãn hiệu JIULONG, biển kiểm soát (BKS) 77S7-48XX của anh Trần Văn H đi chợ. T điều khiển xe từ nơi thuê trọ thuộc thôn Q, xã N đi về hướng thị trấn K. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, khi đến trước nhà chị Đào Thị Thúy H, thuộc tổ dân phố A, thị trấn K, huyện Đ, thấy xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển kiểm soát 48H1-138.XX dựng trong sân nhưng không có người trông coi, trên ổ khóa cửa nhà có treo chùm chìa khóa nên T nảy sinh ý định trộm cắp. Để thực hiện ý định, T dừng xe ngoài cổng (cách khoảng 10 m), đi bộ vào sân rồi gọi người trong nhà. Thấy không có ai trả lời nên T đến lấy chìa khóa xe treo trên ổ khóa cửa rồi quay lại chỗ để xe mở khóa. Khi vừa mở khóa thì chuông chống trộm của xe kêu lên, chị H đang ở trong nhà nghe tiếng liền chạy ra xem thì thấy T đang đứng bên cạnh xe. Lúc này, T giả vờ hỏi thăm tìm người rồi bỏ đi. Ngay lập tức chị H gọi điện báo Công an, T bị Công an huyện Đăk R'Lấp cùng người dân bắt giữ.

Kết luận định giá tài sản số 31/KLHDĐG ngày 09-10-2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đắk R'lấp kết luận: Giá trị xe mô tô Honda Vision BKS 48H1-138.XX tại thời điểm bị chiếm đoạt là 29.370.000 đồng.

Ngày 10-10-2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'lấp ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, quyết định khởi tố bị can và ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Hoàng T để điều tra về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 24-12-2018, sau khi làm việc tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'lấp, T tiếp tục có ý định trộm cắp tài sản nên điều khiển xe mô tô nhãn hiệu LIFAN BKS 77M1-35XX (xe mượn của bà Trương Thị T, là mẹ vợ của T) đi lòng vòng khu vực thị trấn K và xã K, huyện Đ tìm tài sản để trộm cắp. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, T thấy trong sân nhà anh Phạm Trường A, thuộc Thôn B, xã K có phơi cà phê nhưng không khóa cổng và không có người trong coi, bên trong có nhà kho nên chạy xe vào. Sau khi tìm được chìa khóa mở kho, T phát hiện bên trong có nhiều bao tải đựng cà phê nhân xô đã được khâu miệng và xếp chồng lên nhau, T vác 02 bao ra bỏ lên xe và chở đi tiêu thụ. Không lâu sau, anh A về, phát hiện mất tài sản nên đã trình báo cơ quan Công an. T bị cơ quan Cảnh sát

điều tra Công an huyện Đắk R'lấp bắt quả tang cùng với tang vật là 138kg cà phê nhân xô trên đường đi tiêu thụ.

Kết luận định giá tài sản số 31/KLHDĐG ngày 25-12-2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đắk R'lấp kết luận: Giá trị của 138kg cà phê nhân xô tại thời điểm bị chiếm đoạt là 4.416.000 đồng.

Cáo trạng số 15/CT-VKS-ĐL ngày 04-3-2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp quyết định truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Đăk R'Lấp để xét xử Hoàng T về tội: *"Trộm cắp tài sản"* quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Hoàng T khai nhận như khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là hoàn toàn đúng với hành vi mà bị cáo thực hiện. Bị cáo không bào chữa gì.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung cáo trạng truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Hoàng T từ 30 (ba mươi) tháng tù đến 36 (ba mươi sáu) tháng tù.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận Quyết định xử lý vật chứng số 47 ngày 21-10-2018 và Quyết định xử lý vật chứng số 05 ngày 24-01-2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'lấp.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và trái đạo đức xã hội. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đăk R'Lấp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk R'Lấp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai, Hội đồng xét xử đủ căn cứ xác định: Khoảng 18 giờ ngày 04 tháng 10 năm 2018, Hoàng T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản, lén lút trộm cắp xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển kiểm soát

48H1-138.XX, trị giá 29.370.000 đồng của chị Đào Thị Thúy H. Tiếp đó, khoảng 10 giờ 30 phút ngày 24 tháng 12 năm 2018, Hoàng T tiếp tục lén lút trộm cắp 02 bao cà phê nhân trọng lượng 138kg, trị giá 4.416.000 đồng của anh Phạm Trường A. Tổng tài sản Hoàng T chiếm đoạt là 33.789.000 đồng. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; làm ảnh hưởng trật tự trị an của địa phương, thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Trộm cắp tài sản"*, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk R'Lấp truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, cần chấp nhận.

Đối với anh Trần Văn H và bà Trương Thị T, là người cho bị cáo mượn xe mô tô nhưng không biết bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội nên không đề cập xử lý.

[3]. *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[4]. *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5]. *Về quyết định hình phạt:* Bị cáo có nhân thân xấu, trước đây nhiều lần phạm tội. Mặc dù đã được giáo dục, cải tạo nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm để lao động lương thiện. Khi đã bị khởi tố, được tại ngoại để điều tra vẫn tiếp tục phạm tội trộm cắp, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Vì vậy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc mới đảm bảo tác dụng răn đe, giáo dục để bị cáo có ý thức tu dưỡng, rèn luyện trở thành người công dân có ích cho xã hội. Đối với hành vi trộm cắp xe mô tô Honda Vision BKS 48H1 -138.XX, bị cáo chưa thực hiện được đến cùng theo quy định tại Điều 15 của Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự để lượng hình phạt.

[6]. *Về trách nhiệm dân sự:* Người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm. Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7]. *Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng*: Ngày 21-10-2018 Cơ quan cảnh sát điều tra điều tra Công an huyện Đăk R'Lấp ra quyết định xử lý vật chứng số 47 trả lại xe mô tô Honda Vision BKS 48H1 -138.XX cho chị Đào Thị Thúy H; trả lại xe mô tô JIULONG BKS 77S7-48XX cho anh Trần Văn H; Ngày 24-01-2019 Cơ quan cảnh sát điều tra điều tra Công an huyện Đăk R'Lấp ra quyết định xử lý vật chứng số 05 trả lại 138 kg cà phê nhân xô cho anh Phạm Trường A; trả lại xe mô tô LIFAN BKS 77M1-35XX cho bà Trương Thị T, các chủ sở hữu tài sản hợp pháp là đúng quy định tại khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[8]. *Về án phí:* Bị cáo Hoàng T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Hoàng T (Hoàng Anh T) phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Xử phạt bị cáo Hoàng T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24-12-2018, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 04-10-2018 đến ngày 10-10-2018.

2. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk R'Lấp ra quyết định xử lý vật chứng số 47 ngày 21-10-2018; số 05 ngày 24-01-2019 trả lại tài sản cho các chủ sở hữu hợp pháp.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Hoàng T phải nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày, kể từ ngày tuyên án; người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk R'lấp;
- CA huyện Đắk R'lấp;
- THADS huyện Đ;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- NCQLNVLQ;
- Lưu: HS,VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Lê Thị Thu Hà